

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4710/QĐ-UBND

Than Uyên, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Khoen On  
huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH2014 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Công văn số 2119/SXD-QHKT&NO ngày 25/12/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu về việc tham gia ý kiến Đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã Tà Mung, Tà Hừa, Pha Mu, Khoen On và Quy hoạch chi tiết điểm dân cư bản Cẩm Thung 1, Bản Mường xã Mường Than, huyện Than Uyên;

Căn cứ Thông báo số 887-TB/HU ngày 27/12 /2023 của Huyện ủy Than Uyên Thông báo cho ý kiến vào Tờ trình số 4294/TTr-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện Than Uyên;

Xét Báo cáo thẩm định số 18/BCTĐ-HĐTĐ ngày 29/12/2023 của Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng huyện Than Uyên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Khoen On, huyện Than Uyên với các nội dung sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chung xây dựng xã Khoen On, huyện Than Uyên.

**2. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch**

**2.1. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch trên toàn phạm vi địa giới hành chính của xã Khoen On, có ranh giới tiếp giáp như sau:**

+ Phía Bắc giáp xã Ta Gia và Tà Mung, huyện Than Uyên.

+ Phía Nam giáp xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

+ Phía Đông giáp xã Lao Chải và xã Chế Tạo, huyện Mường Chai, tỉnh Yên Bái.

+ Phía Tây giáp xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

**2.2. Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch**

- Quy mô nghiên cứu trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã với diện tích tự nhiên là 10.118,54 ha.

- Dân số hiện trạng có: 4.974 người phân bố 11 bản.

**2.3 Thời hạn quy hoạch:** 10 năm.

**3. Quan điểm và mục tiêu quy hoạch**

**3.1. Quan điểm lập quy hoạch**

- Quy hoạch chung xây dựng xã Khoen On phải cụ thể hóa được quy hoạch cấp trên, làm cơ sở xác định các dự án đầu tư, lập các quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch khu sản xuất.

- Đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, tính khả thi trong triển khai; đáp ứng các nhu cầu trong giai đoạn hiện nay và tạo nền tảng phát triển cho các giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trong huyện, trong tỉnh có tác động trực tiếp đến phát triển của xã, mối liên kết các xã trong huyện, trong tỉnh trước hết là kết nối hạ tầng giao thông, quản lý tài nguyên.

### **3.2. Mục tiêu lập quy hoạch**

- Đảm bảo tiêu chí nông thôn mới về quy hoạch.
- Quy hoạch chung xây dựng xã Khoen On là quy hoạch không gian và quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị truyền thống, bản sắc trên địa bàn xã.
- Quy hoạch phải đi trước một bước làm cơ sở xây dựng kế hoạch: sản xuất, phát triển hạ tầng, văn hóa, môi trường.
- Quy hoạch phải đảm bảo tính hiện đại, văn minh có tính kế thừa và phát triển bền vững.
- Quy hoạch phải tuân thủ Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới do Chính phủ và UBND tỉnh Lai Châu ban hành và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chung của các cấp có thẩm quyền.
- Làm cơ sở pháp lý để quản lý đất đai, quản lý xây dựng theo quy hoạch; triển khai các quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Đề xuất danh mục dự án ưu tiên và kêu gọi đầu tư phát triển.

## **4. Quy mô dân số, lao động; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu**

### **4.1. Về quy mô dân số, lao động**

- Quy mô dân số xã Khoen On đến năm 2032 là 5.512 người.
- Số người trong độ tuổi lao động đến năm 2032 là 3.286 người.

### **4.2. Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật áp dụng**

Áp dụng theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

## **5. Phân khu chức năng**

### **5.1. Định hướng tổ chức hệ thống trung tâm xã**

- Vị trí: Tại bản On, trên trục đường Quốc lộ 297D.
- Quy mô diện tích khoảng 20 ha. Bao gồm các hạng mục công trình: Trụ sở HĐND - UBND; trạm y tế; chợ; sân thể thao trung tâm xã; Công an xã; khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn; cửa hàng xăng dầu; nhà trực vận hành điện lực cụm Ta Gia - Khoen On, đất khu chức năng khác và các điểm dân cư.

### **5.2. Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư mới và chỉnh trang khu dân cư cũ**

#### **a. Đối với điểm dân cư hiện tại**

Khi tiến hành cải tạo, chỉnh trang điểm dân cư hiện hữu phải đánh giá thực trạng quy hoạch sử dụng đất của khu dân cư, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và khu dành cho các mục đích khác. Khu vực đã sử dụng ổn định, phù hợp với quy hoạch được giữ lại; khu vực chưa ổn định cần chỉnh trang, cải tạo.

#### **b. Đối với đất ở quy hoạch mới và mở rộng điểm dân cư nông thôn**

Dự báo dân số xã Khoen On đến năm 2032 là 5.512. Căn cứ quy chuẩn

QCXDVN 01:2021/BXD, Chỉ tiêu sử dụng đất ở là  $\geq 25 \text{ m}^2/\text{người}$  và chỉ tiêu sử dụng đất trong khu dân cư nông thôn chiếm khoảng 40% diện tích toàn khu.

Căn cứ nhu cầu sử dụng đất khu dân cư nông thôn, nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân về nhà ở, trong thời gian tới xã Khoen On dự kiến quy hoạch mới khoảng 23,54 ha nhằm đáp ứng nhu cầu chuyển mục đích, giãn dân tách hộ, quy hoạch khu dân cư mới chủ yếu tại khu vực dọc các tuyến đường quốc lộ, đường liên bản, liên xã, đường nội bản khu vực trung tâm xã Khoen On.

## **6. Định hướng tổ chức không gian xã**

### **6.1. Vị trí, quy mô, định hướng kiến trúc cho các công trình công cộng, dịch vụ**

#### *a. Trụ sở cơ quan hành chính, an ninh, quốc phòng*

- *Trụ sở cơ quan hành chính:*

+ Giữ nguyên vị trí hiện tại làm nơi làm việc, mở rộng với quy mô diện tích đất là 0,29 ha (*diện tích tăng thêm 0,12 ha*). Cần nâng cấp, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu sử dụng.

- *Trụ sở công an xã*

+ Quy hoạch mới trụ sở làm việc công an xã Khoen On với tổng diện tích là 0,20 ha, vị trí tại bản On.

- *Các điểm đất quốc phòng*

+ Quy hoạch trường bắn tại bản On diện tích 3,68 ha.

#### *b. Trạm y tế*

Giữ nguyên vị trí hiện tại với diện tích sử dụng đất là 0,25 ha. Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, thiết bị y tế phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe đời sống nhân dân.

#### *c. Công trình giáo dục*

- *Trường mầm non*

+ Mở rộng Trường Mầm non trung tâm xã với diện tích 0,19 ha.

+ Xây dựng Trường Mầm non điểm trường bản Noong Quang với diện tích 0,18 ha.

+ Các điểm trường mầm non còn lại: Giữ nguyên vị trí điểm trường tại các bản.

- *Trường tiểu học*

+ Trường PTDT BT Tiểu học trung tâm: Mở rộng diện tích 0,20 ha. Xây dựng khu nhà ở học sinh bán trú, trường PTDT bán trú tiểu học xã Khoen On với diện tích đất 0,11 ha.

+ Các điểm trường tiểu học còn lại: Giữ nguyên vị trí điểm trường tại các bản.

- *Trường trung học cơ sở*

+ Trường PTDTBT THCS trung tâm: Mở rộng với diện tích 0,32 ha.

+ Trường PTDTBT THCS bản Mùi 2: Giữ nguyên vị trí diện tích.

*d. Công trình văn hóa, thể thao*

- Trung tâm văn hóa, thể thao xã

+ Quy hoạch chuyển vị trí nhà văn hóa xã với quy mô diện tích là 0,21 ha tại bản On.

+ Đầu tư xây dựng trung tâm thể thao xã với quy mô diện tích đất khoảng 0,30 ha tại bản On, gần trường PTDTBT Tiểu học trung tâm.

- Nhà văn hóa, sân thể thao thôn bản

+ Đầu tư xây dựng mới sân thể thao các bản: bản Hua Đán với diện tích 0,18 ha; bản Đốc với diện tích 0,35 ha; bản Sàng với diện tích 0,15 ha.

+ Xây dựng ra vị trí mới nhà văn hóa bản Chế Hạng với diện tích đất khoảng 0,04 ha và nhà văn hóa bản Mùi 1 với diện tích đất khoảng 0,05 ha. Các nhà văn hóa còn lại đầu tư xây dựng trên hiện trạng đất hiện có.

+ Nâng cấp, cải tạo hệ thống công trình phụ trợ, khuôn viên các nhà văn hóa: Hệ thống hàng rào (bằng tường bao phủ cây xanh hoặc trồng bằng cây xanh); cổng; khuôn viên,...

+ Lắp đặt hệ thống trang thiết bị hội trường (âm thanh, ánh sáng, bàn ghế, khánh tiết, tủ sách,...); thiết bị, dụng cụ thể thao và thiết bị vui chơi trẻ em.

*e. Công trình bưu điện và viễn thông xã*

Giữ nguyên vị trí hiện trạng với quy mô diện tích đất là 0,02 ha; nâng cấp, cải tạo nếu xuống cấp. Nâng cấp hệ thống phát thanh xã.

*g. Công trình chợ xã*

Trong giai đoạn tới đầu tư xây dựng hạ tầng và mở rộng diện tích lên 0,29 ha (hiện trạng xã đã bố trí khu đất quy hoạch chợ với diện tích đất khoảng 0,15 ha chưa được xây dựng) nhằm phục vụ nhu cầu giao thương hàng hóa phục vụ nhu cầu của nhân dân.

*h. Công viên cây xanh*

Quy hoạch bổ sung đất cây xanh trong khu trung tâm xã; trồng cây xanh tại các trục đường trục xã, đường nội bản, các trường học và sân thể thao, nhà văn hoá.

**6.2. Định hướng tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư**

*a. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư mới*

Khu ở mới xây dựng nhà ở có mái dốc (mái bằng), màu sắc hài hòa với cảnh quan nông thôn.

- Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD.

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng cường trồng cây xanh dọc đường.

- Khuyến khích tổ chức không gian, xây dựng công trình kế thừa bản sắc và kiến trúc truyền thống.

*b. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư các bản hiện hữu*

- Đối với khu đất ở cần cải tạo: Khu vực cải tạo nhà ở kết hợp với sản xuất, tôn trọng nét đặc trưng nhà ở truyền thống và tạo dựng được không gian sống hiện đại, môi trường trong sạch theo các tiêu chí nông thôn mới.

+ Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD.

+ Hoàn thiện, cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

+ Tăng cường trồng cây xanh dọc hành lang đường.

**6.3. Định hướng tổ chức khu vực sản xuất công nghiệp; khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp**

*a. Khu vực sản xuất công nghiệp*

- Đối với đất sản xuất vật liệu xây dựng:

Dự kiến trong thời gian tới quy hoạch 01 điểm khai thác cát khu 3 lòng hồ thủy điện Huội Quảng với diện tích 2,66 ha tại bản Mỏ; quy hoạch 01 bãi tập kết điểm mỏ cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực lòng hồ thủy điện Huội Quảng với diện tích 0,04 ha tại bản Mỏ.

- Đối với sản xuất điện năng:

Trên địa bàn xã có thủy điện Nậm Mỏ 3 đang hoạt động. Định hướng đến năm 2032 quy hoạch Thủy điện Nậm Mỏ 2 với diện tích 27,5 ha (trên địa bàn xã Khoen On 11,49 ha) và Thủy điện Nậm Mỏ 1A với diện tích 39,53 ha (trên địa bàn xã Khoen On là 32,23 ha).

*b. Khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp*

- Cây lương thực, thực phẩm

+ Cây lúa: Phát triển vùng sản xuất lúa hàng hóa đến năm 2025 đạt 40 ha và đến năm 2032 đạt 60 ha được áp dụng quy trình sản xuất lúa gạo chất lượng cao; khai hoang 01 vị trí đất trồng lúa diện tích 1,26 ha; cây ngô: duy trì đất trồng ngô với diện tích 72 ha, đồng thời tập trung thâm canh tăng vụ nhằm nâng cao năng suất, sản lượng.

- Cây ăn quả, cây công nghiệp

+ Cây ăn quả: Duy trì diện tích cây ăn quả hiện có và quy hoạch thêm khoảng 17 ha cây ăn quả.

+ Cây chè: Hình thành vùng trồng chè đạt tiêu chuẩn Vietgap đến năm 2025 đạt 40 ha và đến năm 2030 đạt 80 ha. Trồng mới diện tích khoảng 10 ha.

- Lâm nghiệp

+ Định hướng quy hoạch trồng quế mới 64 ha. Tổ chức bảo vệ diện tích rừng đã thực hiện được, gắn với cung ứng và chi trả dịch vụ môi trường rừng; tiếp tục khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên; trồng mới, trồng lại rừng sau khai

thác đảm bảo các mục tiêu Nghị quyết huyện uỷ đề ra. Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 35%.

- Chăn nuôi

Định hướng quy hoạch khoảng 6,13 ha làm khu chuồng trại chăn nuôi tập trung tại các bản On, bản Mùi 1, bản Mùi 2, bản Chế Hạng, bản Đốc, bản Mở, bản Tà Lôm, bản Hua Đán, bản Sàng.

- Nuôi trồng thủy sản

Tập trung phát triển nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện Huội Quảng với quy mô trên 300 lồng theo chuỗi liên kết tập trung bản On, bản Mở, bản Đốc.

- Hợp tác xã

Trong thời gian tới thành lập thêm 02 hợp tác xã mới nhằm nâng cao tính liên kết trong chuỗi sản xuất hàng hóa gắn với tiêu thụ sản phẩm. Bố trí các công trình phục vụ sản xuất như kho nông sản, kho giống lúa, ngô, kho phân hóa học và thuốc trừ sâu, kho nông cụ vật tư, trạm xay xát, xưởng sửa chữa cơ khí nông cụ,... Bố trí liên hệ thuận tiện với đường giao thông nội đồng, khoảng cách từ các kho phân hóa học đến khu ở không được nhỏ hơn 100 m.

**6.4. Định hướng tổ chức kết hợp các khu chức năng khác trên địa bàn xã**

- Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn

+ Vị trí: Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn xã Khoen On được bố trí giáp đường Quốc lộ 279D.

+ Quy mô diện tích: 0,18 ha.

+ Tính chất chức năng: Là khu vực tập trung, đầu mối giao thông chính của xã, kết nối, vận chuyển giao thương hàng hóa giữa xã với các địa phương khác, bán buôn nông sản và vật tư nông nghiệp, quảng bá, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm nông nghiệp.

- Khu vực phát triển du lịch

Tập trung phát triển du lịch lòng hồ thủy điện Huội Quảng, du lịch leo núi ngắm cảnh, du lịch cộng đồng gắn với các lễ hội văn hóa dân tộc (Thái, H'Mông) trên địa bàn xã.

- Khu vực phát thương mại dịch vụ

+ Xây dựng cửa hàng xăng dầu Khoen On với diện tích 0,15 ha;

+ Điểm thương mại dịch vụ xã bản Mở diện tích 0,04 ha;

+ Điểm thương mại phục vụ du lịch tại bản Đốc diện tích 0,91 ha;

+ Điểm thương mại dịch vụ ngắm cảnh cánh đồng Hua Đán diện tích 2 ha.

- Khu chức năng khác: Quy hoạch khu chức năng khác với diện tích 8,47 ha tại bản On.

**7. Quy hoạch mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất, công trình đầu mối trong phạm vi xã**

### **7.1. Hệ thống giao thông**

Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005 áp dụng với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện; TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn áp dụng cho các tuyến đường liên bản, trục bản, nội bản, ngõ, xóm.

- Đường trục xã, liên xã: gồm 05 tuyến tổng chiều dài 14,7 km trong đó 11,9 km láng nhựa; 2,8 km BTXM, quy mô đạt đường cấp B.

+ Đường trục bản, liên bản: gồm 04 tuyến đã được cứng hóa chiều dài 22,7/22,7 km, quy mô đạt đường cấp B và C.

+ Đường nội bản, ngõ xóm: gồm 84 tuyến với chiều dài 18,98/21,79km, đã cứng hóa, đường đất 11 tuyến chiều dài L=2,8km, quy mô nâng cấp, mở rộng đạt đường cấp C và D.

- Cầu: xây mới 02 cầu Tà Lôm - Hua Đán và bản Mùi 1 - Noong Quang. Thay thế cầu treo nối bản Mùi 1- Mùi 2 và cầu treo bản Chế Hạng thành cầu BTCT.

- Bến đò: xây dựng 03 bến, Bến đò bản On, bản Mở, bản Đốc.

*(Chi tiết tại bảng các dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 kèm theo Báo cáo thuyết minh).*

### **7.2. Khung hạ tầng phục vụ sản xuất**

- Đường nội đồng, đường sản xuất: hiện có 11 tuyến đường trục chính nội đồng 02 tuyến đường sản xuất với chiều dài 16,25km. Trong đó có 7,81km mặt đường BTXM; còn lại 8,44km đường đất. Trong thời gian tới đầu tư cứng hóa 2,21km đường đất, tiếp tục nâng cấp một số tuyến đường nội đồng, đường sản xuất trong những năm tiếp theo.

Các tuyến đường nội đồng, đường ra khu sản xuất cần ưu tiên đầu tư:

+ Đường giao thông vùng chè xã Ta Gia, Khoen On huyện Than Uyên.

+ Đường ra khu sản xuất bản Noong Quang xã Khoen On.

+ Đường sản xuất bản On xã Khoen On.

+ Làm mới đường nội đồng bản Hua Đán xã Khoen On.

+ Đường ra khu sản xuất Huổi Mòn xã Khoen On.

*(Chi tiết tại bảng các dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 kèm theo Báo cáo thuyết minh).*

- Kênh mương thủy lợi: hiện trạng có 10 công trình thủy lợi với tổng chiều dài là 25,03 km, trong đó có 18,76 km kênh đã được kiên cố (đạt 74,95%), còn lại 6,27 km là kênh đất. Trong thời gian tới cần thường xuyên kiểm tra các tuyến mương đảm bảo nước tưới tiêu hiệu quả, đầu tư cứng hoá 6,27 km kênh đất. Đầu tư nâng cấp, cải tạo một số công trình như Nâng cấp, sửa chữa thủy lợi bản Chế Hạng; kè suối bảo vệ đất nông nghiệp và khu dân cư tại các bản xã Khoen On.

### **7.3. Hệ thống cấp điện**

Hiện tại trên địa bàn xã Khoen On có 10 trạm hạ áp, đã đảm bảo yêu cầu



kỹ thuật ngành điện. Để đáp ứng đủ nhu cầu của người dân trong xã, giai đoạn 2022-2030 dự kiến nâng cấp các trạm biến áp của các bản hiện có. Bổ sung lưới điện cho vùng dân cư mới phát sinh và sửa chữa, thay thế một số đường dây, cột điện đã xuống cấp để đảm bảo tốt hơn nhu cầu cung cấp điện cho sinh hoạt nhân dân và cho sản xuất. Thực hiện giao đất cho nhà trực vận hành điện lực cụm xã Ta Gia, Khoen On tại bản On với diện tích 0,04 ha; đầu tư cấp điện chiếu sáng dọc QL279D xã Khoen On và một số đường liên bản, trực bản.

#### **7.4. Cấp thoát nước**

##### **a. Hệ thống cấp nước**

Tập trung ưu tiên cho các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng thiếu nước, lũ, ngập lụt. Thường xuyên tiến hành kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động của các công trình kém bền vững, không hoạt động nhằm thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp các công trình cấp nước; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch nông thôn, công tác quản lý, vận hành, khai thác các công trình cấp nước sau đầu tư; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng của nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, từ đó có ý thức bảo vệ đầu nguồn nước. Định hướng trong thời gian tới cần đầu tư mới công trình cấp nước sinh hoạt bản On xã Khoen On; nâng cấp cải tạo các công trình nước sinh hoạt các bản xã Khoen On; hỗ trợ đầu tư xây dựng các hệ thống hồ treo phục vụ nước sinh hoạt, nước tưới tiêu cho Nhân dân.

##### **b. Hệ thống thoát nước**

- Hệ thống thoát nước thải đi chung với hệ thống thoát nước mưa, cạnh các trục đường giao thông xã, bản xây dựng hệ thống mương tiêu nước dọc các tuyến đường giao thông ngõ bản, trực bản.

- Tỷ lệ thu gom nước thải và lựa chọn khu vực dân cư: Đối với khu vực miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa cho phép giảm chỉ tiêu thu gom nước thải sinh hoạt  $\geq 70\%$  lượng nước thải phát sinh.

- Ngoài ra, mỗi gia đình xây dựng đường ống thoát nước từ các hộ gia đình ra các mương tiêu thoát nước.

#### **7.5. Xử lý nước thải, VSMT và quản lý nghĩa trang**

##### **a. Thu gom và xử lý nước thải, chất thải**

- Cần sử dụng các hình thức tổ hợp vườn, ao chuồng, thùng rác, hầm chứa rác, hố chứa rác tự phân huỷ, hố ủ phân trát bùn tại các hộ gia đình để xử lý chất thải rắn từ sinh hoạt, trồng trọt, chăn nuôi.

- Hình thành các hợp tác xã, hộ kinh doanh hoặc các hình thức khác để thực hiện thu gom chất thải rắn vô cơ từ các bản tới các trạm trung chuyển và vận chuyển tới khu xử lý chất thải rắn của huyện.

- Quy hoạch bãi rác thải tập trung với quy mô khoảng 0,50 ha tại bản On, tổ chức thu gom rác và tập kết tại bãi rác tập trung của xã.

##### **b. Nghĩa trang nghĩa địa**

Hiện trạng xã có 14,85 ha đất nghĩa trang nghĩa địa tại 09/11 bản. Trong thời

gian tới cần cải tạo, chỉnh trang, trồng cây bóng mát và sắp xếp các ngôi mộ theo hàng, lối.

### 8. Các dự án ưu tiên đầu tư

Căn cứ theo Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, đến hết năm 2025, xã Khoen On đạt 19/19 tiêu chí, đến năm 2030 xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao. Căn cứ danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã, của huyện. Một số danh mục xã cần ưu tiên đầu tư đến 2032.

*(Chi tiết theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã kèm theo)*

### 9. Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch

*(Có Quy định quản lý kèm theo)*

### 10. Danh mục hồ sơ đề án quy hoạch chung xây dựng được duyệt

a. Thành phần hồ sơ Đề án quy hoạch, gồm các tài liệu sau:

TT	Nội dung	Ký hiệu	Tỷ lệ
1	Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng	QH01-SƠ ĐỒ VỊ TRÍ, MỐI LIÊN HỆ VÙNG	Theo tỷ lệ thích hợp
2	Bản đồ hiện trạng tổng hợp (thể hiện rõ những công trình về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các điểm dân cư)	QH02-BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG TỔNG HỢP	1/10.000
3	Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã	QH03-SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN	1/10.000
4	Bản đồ quy hoạch sử dụng đất	QH04-BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT	1/10.000
5	Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường; hạ tầng phục vụ sản xuất	QH05-BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VÀ MT, HT PHỤC VỤ SẢN XUẤT	1/10.000
6	+ Thuyết minh quy hoạch, phụ lục tính toán		
	+ Các văn bản pháp lý có liên quan		
	+ Tờ trình xin phê duyệt đề án quy hoạch		
	+ Đĩa CD lưu file hồ sơ quy hoạch		

b. Sản phẩm giao nộp Đề án quy hoạch, gồm:

- Thuyết minh đề án quy hoạch, các bảng biểu số liệu có liên quan và bản vẽ thu nhỏ: Số lượng 07 bộ.

- Bản vẽ theo tỷ lệ thích hợp: Số lượng 07 bộ.

- Các tệp tin lưu giữ toàn bộ hồ sơ và các văn bản liên quan theo định dạng tài liệu di động (PDF) và theo định dạng các phần mềm được sử dụng lập hồ sơ đề án quy hoạch để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

**Điều 2.** Giao UBND xã Khoen On chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, NN&PTNT, TN&MT, Chủ tịch UBND xã Khoen On và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT. /s/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thăng**